

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **PHÒNG KHÁM ĐA KHOA THIỆN TRÍ THUỘC CÔNG TY TNHH Y KHOA MINH TRÍ MEDICAL**
2. Địa chỉ: 40 Nguyễn Văn Trỗi, Phường Bàn Thạch, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 06h00 - 19h00 hàng ngày, 06 ngày/ tuần, kể cả NL NB
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên          | Số giấy phép hành<br>nghề/số chứng chỉ hành<br>nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                     | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ<br>sở khám bệnh,<br>chữa bệnh | Vị trí chuyên môn                                                                                                                                                             | Thời gian đăng<br>ký hành nghề tại<br>cơ sở khám<br>bệnh, chữa bệnh<br>khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|--------------------|-----------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | Phan Thị Ngọc Diễm | 008566/QNA-CCHN                                     | Khám bệnh, chữa bệnh<br>bằng Y học cổ truyền<br>Bổ sung phạm vi<br>chuyên môn khám chữa<br>bệnh chuyên khoa Phục<br>hồi chức năng theo<br>Quyết định số 68/QĐ-<br>SYT ngày 07/02/2023 | Toàn thời gian Từ<br>T2 - T7 06h00-<br>19h00                        | Người chịu trách nhiệm chuyên<br>môn của phòng khám<br>Bác sỹ phụ trách Y học cổ<br>truyền, Phục hồi chức năng<br>Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ<br>truyền, Phục hồi chức năng | không                                                                                |         |
| 2   | Cao Đức Huy        | 200743/CCHN-BQP                                     | Khám chữa bệnh<br>chuyên khoa Nội chung                                                                                                                                               | Toàn thời gian Từ<br>T2 - T7 06h00-<br>19h00                        | Bác sỹ phụ trách chung Nội khoa<br>Khám chữa bệnh<br>chuyên khoa Nội chung                                                                                                    | Không                                                                                |         |
| 3   | Phan Thị Thu Thủy  | 008062/QNA-CCHN                                     | Phát hiện và xử trí các<br>bệnh thông thường; xử<br>trí ban đầu một số<br>trường hợp cấp cứu tại<br>cộng đồng                                                                         | Toàn thời gian Từ<br>T2 - T7 06h00-<br>19h00                        | Khám bệnh, chữa bệnh với<br>phạm vi hành nghề y học dự<br>phòng                                                                                                               | không                                                                                |         |
| 4   | Võ Thị Hồng Hạnh   | 000712/QNA-CCHN                                     | Nội khoa                                                                                                                                                                              | Toàn thời gian Từ<br>T2 - T7 06h00-<br>19h00                        | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa                                                                                                                                                 | không                                                                                |         |

| STT | Họ và tên          | Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                         | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh | Vị trí chuyên môn                        | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (nếu có) | Ghi chú |
|-----|--------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------|------------------------------------------------------------|------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------|
| 5   | Nguyễn Khoa Lợi    | 005161/TTTH-CCHN                              | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền | Toàn thời gian Từ T2 - T7 06h00-19h00                      | Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền     | không                                                               |         |
| 6   | Lâm Sơn Hà         | 003946/QNA-CCHN                               | Chuyên khoa Răng-hàm-mặt                  | Toàn thời gian Từ T2 - T7 06h00-19h00                      | Bác sỹ phụ trách phòng khám răng hàm mặt | không                                                               |         |
| 7   | Võ Thị Kim Anh     | 008502/QNA-CCHN                               | Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa              | Toàn thời gian Từ T2 - T7 06h00-19h00                      | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Siêu âm    | không                                                               |         |
| 8   | Trần Thị Hoàn      | 000469/QNA-GPHN                               | Y khoa                                    | Toàn thời gian Từ T2 - T7 06h00-19h00                      | Khám bệnh, chữa bệnh y khoa              | không                                                               |         |
| 9   | Ngô Thị Thu Lai    | 000671/QNA-CCHN                               | chuyên khoa xét nghiệm                    | Toàn thời gian Từ T2 - T7 06h00-19h00                      | Cử nhân phụ trách phòng Xét nghiệm       | không                                                               |         |
| 10  | Hồ Nguyễn Tổ Ngân  | 009093/QNA-CCHN                               | Xét nghiệm                                | Toàn thời gian Từ T2 - T7 06h00-19h00                      | KTV Xét nghiệm                           | không                                                               |         |
| 11  | Phạm Văn Phương    | 003954/QNA-CCHN                               | Xét nghiệm                                | Toàn thời gian Từ T2 - T7 06h00-19h00                      | KTV Xét nghiệm                           | không                                                               |         |
| 12  | Trần Văn Tuấn Sỹ   | 000182/QNA-GPHN                               | Hình ảnh y học                            | Toàn thời gian Từ T2 - T7 06h00-19h00                      | Cử nhân phụ trách X-quang                | không                                                               |         |
| 13  | Nguyễn Ngọc Anh Vũ | 006710/QNA-CCHN                               | Y sĩ đa khoa                              | Toàn thời gian Từ T2 - T7 06h00-19h00                      | Y sĩ đa khoa                             | không                                                               |         |
| 14  | Trần Văn Đạo       | 008307/QNA-CCHN                               | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền | Toàn thời gian Từ T2 - T7 06h00-19h00                      | Y sĩ Y học cổ truyền                     | không                                                               |         |
| 15  | Bùi Thị Hiệp       | 000234/QNA-GPHN                               | Điều dưỡng                                | Toàn thời gian Từ T2 - T7 06h00-19h00                      | Điều dưỡng                               | không                                                               |         |



| STT | Họ và tên             | Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                     | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                  | Vị trí chuyên môn                     | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|-----------------------|-----------------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 16  | Phạm Thị Huỳnh        | 005181/QNA-CCHN                               | Điều dưỡng                            | Toàn thời gian Từ T2 - T7 06h00-19h00                                       | Điều dưỡng                            | không                                                                    |         |
| 17  | Hà Thị Tuyết Nhung    | 005865/QNA-CCHN                               | Y sĩ đa khoa                          | Toàn thời gian Từ T2 - T7 06h00-19h00                                       | Y sĩ đa khoa                          | không                                                                    |         |
| 18  | Nguyễn Hữu Hoài Nam   | 008577/QNA-CCHN                               | Y sĩ đa khoa                          | Toàn thời gian Từ T2 - T7 06h00-19h00                                       | Y sĩ đa khoa                          | không                                                                    |         |
| 19  | Nguyễn Khánh Thịnh    | 000745/QNA-CCHN                               | Cử nhân ngành kỹ thuật Hình ảnh y học | Bán thời gian (Buổi trưa: Từ 11h30 đến 13h; Buổi chiều: Từ 17h15 đến 19h00) | Cử nhân ngành kỹ thuật Hình ảnh y học | Có                                                                       |         |
| 20  | Nguyễn Xuân Nghĩa     | 005812/QNA-CCHN                               | Kỹ thuật hình ảnh Y học               | Bán thời gian (Buổi trưa: Từ 11h30 đến 13h; Buổi chiều: Từ 17h15 đến 19h00) | Kỹ thuật hình ảnh Y học               | Có                                                                       |         |
| 21  | Nguyễn Thị Như Phương | 005696/QNA-CCHN                               | chuyên khoa xét nghiệm                | Bán thời gian (Buổi trưa: Từ 11h30 đến 13h; Buổi chiều: Từ 17h15 đến 19h00) | Xét nghiệm                            | Có                                                                       |         |
| 22  | Trần Thị Dung         | 0003285/QNA-CCHN                              | Y sĩ đa khoa                          | Toàn thời gian Từ T2 - T7 06h00-19h00                                       | Y sĩ đa khoa                          | Không                                                                    |         |
| 23  | Đinh Minh Đức         | 000918/QNA-CCHN                               | Bác sĩ đa khoa                        | Toàn thời gian Từ T2 - T7 06h00-19h00                                       | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Siêu âm | Không                                                                    |         |

| STT | Họ và tên           | Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                              | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh | Vị trí chuyên môn                    | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú            |
|-----|---------------------|-----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|--------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|--------------------|
| 24  | Nguyễn Thị Bạch Yến | 0003268/QNA-CCHN                              | Y sỹ đa khoa<br>Phạm vi hoạt động chuyên môn được bổ sung theo Quyết định số 2372/QĐ-SYT ngày 28/12/2016: Y sỹ Y học cổ truyền | Toàn thời gian Từ T2 - T7 06h00-19h00                      | Y sỹ đa khoa<br>Y sỹ Y học cổ truyền | Không                                                                    |                    |
| 25  | Hoàng Cảnh          | 009482/DNA-CCHN                               | Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về phục hồi chức năng                                                                            | Toàn thời gian Từ T2 - T7 06h00-19h00                      | Kỹ thuật viên PHCN                   | Không                                                                    |                    |
| 26  | Nguyễn Thị Bông     | 001651/QNA-CCHN                               | Sản phụ khoa                                                                                                                   | Toàn thời gian Từ T2 - T7 06h00-19h00                      | Bác sĩ phụ trách phòng khám Phụ Sản  | Không                                                                    |                    |
| 27  | Huỳnh Văn Chi       | 002750/DNA-CCHN                               | Ngoại khoa                                                                                                                     | Toàn thời gian Từ T2 - T7 06h00-19h00                      | Bác sĩ phụ trách phòng khám Ngoại    | Không                                                                    |                    |
| 28  | Lê Nguyễn Hồng Tiên | 001303/DNA-GPHN                               | Răng – Hàm – Mắt                                                                                                               | Toàn thời gian Từ T2 - T7 06h00-19h00                      | Bác sĩ                               | Không                                                                    |                    |
| 29  | Đoàn Thị Thùy Dương | 000743/QNA-GPHN                               | Chuyên khoa Răng-hàm-mắt                                                                                                       | Toàn thời gian Từ T2 - T7 06h00-19h00                      | Bác sĩ Răng Hàm Mắt                  | Không                                                                    | Giảm từ 10/03/2026 |

Đà Nẵng, ngày 10 tháng 03 năm 2026

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ  
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**



*(Handwritten signature)*